

Số: 61/2000/TT/BNN-KH

Hà Nội, ngày 06 tháng 6 năm 2000

THÔNG TƯ

Hướng dẫn lập quy hoạch phát triển kinh tế trang trại

Để thực hiện Nghị quyết số 03 /2000/NQ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2000 của Chính phủ về Kinh tế trang trại, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn lập Quy hoạch phát triển trang trại như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Đưa kinh tế trang trại phát triển phù hợp với qui hoạch phát triển nông nghiệp, nông thôn của địa phương, khắc phục tình trạng tự phát, hiệu quả thấp và kém bền vững.
- Khai thác có hiệu quả tài nguyên đất đai, nước, sinh vật, lao động, vốn và các tiềm năng kinh tế khác để sản xuất ra nhiều sản phẩm hàng hoá có chất lượng và giá trị cao, tạo việc làm và nâng cao thu nhập của nông dân.
- Hình thành các vùng sản xuất tập trung các loại cây trồng, vật nuôi là thế mạnh của mỗi vùng, gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm.
- Xây dựng cơ sở hạ tầng và dịch vụ phục vụ cho việc phát triển kinh tế trang trại theo hướng thâm canh, đạt hiệu quả cao.
- Phát triển kinh tế trang trại bảo đảm yêu cầu bảo vệ môi trường sinh thái và sản xuất bền vững.

II. NỘI DUNG QUI HOẠCH PHÁT TRIỂN TRANG TRẠI

1- Qui hoạch sử dụng đất đai

- Tiến hành kiểm tra, nắm vững quỹ đất hiện đang sử dụng cho nông nghiệp, lâm nghiệp; Quỹ đất trống đồi núi trọc, bãi bồi ven sông, ven biển, mặt nước có khả năng khai thác đưa vào sử dụng trong nông - lâm - ngư nghiệp theo phương thức trang trại; Thể hiện rõ quỹ đất trồng cây công nghiệp, đồng cỏ, đất phát triển các loại rừng, diện tích mặt nước nuôi trồng thuỷ sản, đất giành cho phát triển công nghiệp và dịch vụ.
- Bố trí các vùng đất trống đồi núi trọc, bãi bồi ven biển, đất hoang hoá để giao cho các tổ chức, cá nhân có khả năng phát triển kinh tế trang trại dưới hình thức giao, cho thuê hoặc đấu thầu sử dụng.

- Những nội dung trên phải thể hiện trên bản đồ tỷ lệ lớn. Ở những nơi chưa có thì tạm thời dùng các sơ đồ để thể hiện.

2- Qui hoạch sản xuất nông - lâm nghiệp và chế biến - tiêu thụ nông sản

- Căn cứ vào điều kiện thị trường, đất đai, nguồn nước, khí hậu, kinh nghiệm truyền thống... để bố trí các loại cây trồng, vật nuôi chính trong vùng phát triển trang trại để làm cơ sở hướng dẫn cho các chủ trang trại. Đối với vùng còn nhiều đất đai, phát triển sản xuất trồng trọt kết hợp với chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản để làm ra nhiều sản phẩm hàng hoá cung cấp cho thị trường trong nước và xuất khẩu. Đối với vùng đất ít, người đông thì phát triển các ngành nghề sử dụng ít đất nhưng có hiệu quả cao như làm giống, trồng hoa, cây cảnh, chăn nuôi gia súc và thủy đặc sản, kết hợp với các hoạt động dịch vụ, ngành nghề để sử dụng được nhiều lao động và đạt hiệu quả kinh tế cao.

- Xác định lâm phần ổn định của các loại rừng trong vùng phát triển trang trại để làm cơ sở giao hoặc khoán bảo vệ rừng cho chủ trang trại theo nghị định số 163/1999/NĐ.CP ngày 16/11/1999 của Chính phủ về giao đất, cho thuê đất lâm nghiệp cho tổ chức, hộ gia đình và các nhân sử dụng ổn định, lâu dài vào mục đích lâm nghiệp. Xác định cơ cấu cây rừng chính để trồng rừng.

- Xác định hướng phát triển chế biến; Lựa chọn công nghệ chế biến phù hợp với từng vùng để hướng dẫn cho trang trại áp dụng, chú trọng qui mô vừa và nhỏ, áp dụng công nghệ, thiết bị hiện đại kết hợp với phương pháp truyền thống được cải tiến.

- Bố trí các công trình thủy lợi, giao thông, điện, điện thoại... phục vụ cho phát triển trang trại ở các vùng tập trung, nhất là các vùng đất mới. Xác định rõ nguồn vốn đầu tư. Nhà nước hỗ trợ đầu tư các công trình có liên quan chung đến toàn vùng. Phần đầu tư trong nội bộ trang trại do chủ trang trại tự đảm nhận phù hợp với qui hoạch phát triển chung.

- Hình thành mạng lưới các cơ sở sản xuất và cung ứng giống cây con tốt, bảo vệ thực vật, thú y, khuyến nông... trên địa bàn, kết hợp giữa các cơ sở của nhà nước với các thành phần kinh tế khác. Hỗ trợ các trang trại có khả năng làm dịch vụ kỹ thuật cho các trang trại và hộ nông dân khác trong vùng.

- Khuyến khích việc liên doanh, liên kết giữa trang trại với các doanh nghiệp nhà nước và thành phần kinh tế khác trên địa bàn để sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm làm ra.

4- Qui hoạch phát triển nguồn nhân lực

- Xác định nhu cầu và hướng hỗ trợ các chủ trang trại đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức khoa học kỹ thuật, quản lý, nhất là kiến thức tiếp thị, hạch toán kinh tế thông qua các lớp ngắn hạn và các khoá đào tạo dài hạn.

- Tăng cường trao đổi kinh nghiệm quản lý và ứng dụng khoa học công nghệ giữa các trang trại.

5- Bảo vệ môi trường

Nêu rõ yêu cầu đối với các trang trại về việc bảo vệ rừng, bảo vệ đất, bảo vệ nguồn nước, chống ô nhiễm do chất thải, nhất là đối với các trang trại canh tác trên các vùng đất dốc và các trang trại chăn nuôi qui mô lớn, hướng dẫn các biện pháp xử lý chất thải và bảo vệ môi trường phù hợp

III. PHƯƠNG PHÁP TIẾN HÀNH

1- Điều tra nắm tình hình kinh tế trang trại đã có trên địa bàn về số lượng, qui mô, kết quả sản xuất và thu nhập của trang trại. Đánh giá những thuận lợi, khó khăn của phát triển kinh tế trang trại ở địa phương.

2- Kế thừa, tham khảo các tài liệu qui hoạch hiện có của địa phương về phát triển nông nghiệp, nông thôn và qui hoạch sử dụng đất, kết hợp khảo sát bổ sung để đánh giá những lợi thế và hạn chế của từng vùng.

3- Nắm bắt các thông tin và dự báo về thị trường, về tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ làm cơ sở qui hoạch sản xuất của trang trại.

4- Trong quá trình xây dựng và thực hiện qui hoạch phải tổ chức bàn bạc với nông dân về phương hướng sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm của trang trại, phối hợp các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng và phát triển dịch vụ, đáp ứng sát nhu cầu phát triển của trang trại và hộ nông dân trên địa bàn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Giao Vụ Kế hoạch và Qui hoạch chủ trì phối hợp với Viện Qui hoạch và Thiết kế nông nghiệp, Viện Điều tra qui hoạch rừng, Viện qui hoạch thủy lợi chỉ đạo về nội dung, phương pháp, giúp các địa phương triển khai việc lập qui hoạch phát triển trang trại phù hợp với điều kiện cụ thể ở mỗi địa phương.

2- Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW chủ trì phối hợp với các ngành liên quan tổ chức và chỉ đạo việc lập qui hoạch phát triển trang trại của địa phương trình UBND cấp có thẩm quyền phê duyệt trong năm 2000-2001 làm căn cứ triển khai thực hiện cho những năm tới.

3- Kinh phí lập qui hoạch trang trại do ngân sách tỉnh đầu tư. Ngân sách TW đầu tư cho việc làm điểm ở một số vùng để rút kinh nghiệm.

BỘ TRƯỞNG

(đã ký)

Lê Huy Ngọ